

Số: 1376 /KH-UBND

Đắk Lắk, ngày 21 tháng 02 năm 2019

**KẾ HOẠCH**  
**Xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia và kiểm định**  
**chất lượng giáo dục giai đoạn 2019-2020**

Căn cứ Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học;

Căn cứ Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở (THCS), trường trung học phổ thông (THPT) và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non;

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XVI Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk nhiệm kỳ 2015-2020;

Căn cứ kết quả thực hiện các chỉ tiêu của Kế hoạch số 1225/KH-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2017 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh về xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2017-2020 và thực trạng công tác kiểm định chất lượng giáo dục trong các nhà trường, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch công nhận đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục giai đoạn 2019-2020 đối với trường mầm non, trường phổ thông như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

- Tiếp tục xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia đối với các trường mầm non, trường phổ thông trong giai đoạn 2019-2020 nhằm khuyến khích đầu tư và huy động các nguồn lực cho giáo dục, góp phần tạo điều kiện đảm bảo cho các nhà trường không ngừng nâng cao chất lượng hiệu quả giáo dục.

- Thông qua việc thực hiện tự đánh giá, đánh giá ngoài trong các nhà trường xác định mức độ đáp ứng mục tiêu giáo dục của các trường mầm non, trường phổ thông; từ đó, lập kế hoạch cải tiến chất lượng, duy trì và nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục của nhà trường theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa và xã hội hóa, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

**2. Mục tiêu cụ thể**

**2.1. Mục tiêu xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia**

Đến năm 2020, toàn tỉnh phấn đấu có 50% tổng số trường ở các cấp học, bậc học đạt chuẩn quốc gia. Chỉ tiêu cụ thể như sau:

- Bậc học mầm non: Có 39,2% trường (114/291 trường) đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và mức độ 2.

- Cấp tiểu học: Có 63,6% trường (269/423 trường) đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và mức độ 2.

- Cấp THCS: Có 62,7% trường (146/233 trường) đạt chuẩn quốc gia

- Cấp THPT: Có 37,5% trường (21/56 trường) đạt chuẩn quốc gia.

## 2.2. Mục tiêu kiểm định chất lượng giáo dục

- Hằng năm, 100% các trường mầm non, phổ thông tổ chức tự đánh giá và căn cứ vào kết quả tự đánh giá lập kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Đến năm 2020, toàn tỉnh phấn đấu có 50% tổng số trường ở các cấp học, bậc học được công nhận kiểm định chất lượng giáo dục, đồng thời được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

*(Chi tiết như Phụ lục kèm theo)*

## II. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

### 1. Tăng cường công tác tuyên truyền

- Tổ chức quán triệt, phổ biến trong đội ngũ cán bộ, công chức cơ quan quản lý giáo dục, cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh ở các cơ sở giáo dục, nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa của nhiệm vụ xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Phổ biến, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương; các cơ quan tổ chức, đoàn thể, cha mẹ học sinh và toàn xã hội trong việc phối hợp thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục.

### 2. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục

- Sắp xếp, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý và trình độ lý luận chính trị.

- Tuyển dụng, sắp xếp, bố trí đủ giáo viên các bộ môn đảm bảo đạt chuẩn đào tạo; ưu tiên bố trí đủ giáo viên đạt chuẩn theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc để thực hiện đổi mới dạy học ngoại ngữ trong các cơ sở giáo dục từ cấp tiểu học đến cấp trung học phổ thông; xây dựng đội ngũ giáo viên dạy giỏi đủ về số lượng và đóng vai trò nòng cốt trong việc duy trì, nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

### 3. Thực hiện đổi mới công tác quản lý; đảm bảo hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý các hoạt động giáo dục của nhà trường

- Nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý theo hướng tăng cường phân cấp quản lý, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học một cách linh hoạt, sáng tạo; ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong quản lý nhà trường.

- Xây dựng quy chế hoạt động, quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở.

- Tích cực xây dựng tổ chức Đảng, đoàn thể trong nhà trường vững mạnh; xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp trong nhà trường một cách chặt chẽ và hiệu quả.

#### **4. Duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường**

- Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh; tích cực triển khai hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo, hướng nghiệp trong nhà trường, gắn học tập với thực tiễn nhà trường và địa phương.

- Sử dụng triệt để và có hiệu quả đồ dùng dạy học hiện có; tự làm đồ dùng dạy học; ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học; phát huy hiệu quả phòng học bộ môn, thư viện, thiết bị, phòng chức năng khác để hỗ trợ tích cực cho dạy học.

- Củng cố và nâng cao chất lượng những trường đã đạt chuẩn quốc gia. Nâng cao chất lượng giáo dục ở các lớp, cấp học nền tảng (mẫu giáo 5 tuổi, lớp 1 và bậc tiểu học, các lớp đầu cấp bậc trung học).

- Phối hợp với các cơ quan, đoàn thể trong nhà trường duy trì tổng số học sinh của lớp học, khắc phục tình trạng học sinh bỏ học các cấp nhất là cấp THCS, THPT.

- Tăng cường kỷ cương, nề nếp trong nhà trường; phát huy hơn nữa mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục đạo đức, lối sống của học sinh; ngăn chặn tệ nạn xã hội xâm nhập vào học đường, bạo lực học đường; xây dựng môi trường học tập xanh, sạch đẹp, an toàn, thân thiện.

#### **5. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục trong nhà trường**

- Tăng cường sự phối hợp giữa các ngành, các cấp, các tổ chức, đoàn thể để đầu tư cho sự phát triển giáo dục nói chung và công tác xây dựng trường đạt chuẩn nói riêng; tiếp tục đẩy mạnh công tác xã hội hóa, thu hút sự đóng góp của các cá nhân, tổ chức và toàn xã hội cho công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh, thực hiện tốt sự gắn kết chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc nâng cao hiệu quả công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; đẩy mạnh phong trào xây dựng xã hội học tập trong cộng đồng, phong trào xây dựng gia đình hiếu học, dòng họ hiếu học, phong trào khuyến học khuyến tài.

#### **6. Xây dựng và phát triển lực lượng làm công tác đảm bảo chất lượng giáo dục**

- Xây dựng và phát triển lực lượng làm công tác đảm bảo chất lượng giáo dục đủ phẩm chất và năng lực để chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ, tư vấn, kiểm tra, giám sát các cơ sở giáo dục phổ thông thực hiện đúng quy trình và duy trì, cải tiến chất lượng sau quá trình xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục.

- Tiếp tục bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác đảm bảo chất lượng giáo dục.

- Triển khai tập huấn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo nội dung các Thông tư 17,18,19 để nắm vững và thực hiện đúng quy trình tự đánh giá trong các nhà trường; tham gia công tác đánh giá ngoài và kiểm tra công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo về công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia để rút ra những bài học kinh nghiệm và tìm ra những giải pháp hữu hiệu trong công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

## **7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia**

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để hỗ trợ cho công tác quản lý hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; sử dụng các phần mềm chuyên dụng để thực hiện thống kê, phân tích, tự đánh giá, đánh giá ngoài một cách hiệu quả.

- Nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên trong kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

## **8. Bố trí diện tích đất để xây dựng trường học**

Ưu tiên bố trí đủ diện tích đất để xây mới trường học theo Quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2011-2020 và định hướng đến năm 2025. Bổ sung vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất để đảm bảo đủ diện tích đất theo tiêu chuẩn của trường học đạt chuẩn quốc gia đối với trường chưa đủ diện tích. Rà soát và thực hiện thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 100% cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

## **9. Kinh phí thực hiện**

### **9.1. Kinh phí xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia**

Nguồn kinh phí thực hiện gồm: Nguồn ngân sách Nhà nước (Trung ương và địa phương) thực hiện theo quy định pháp luật ngân sách Nhà nước hiện hành; các nguồn vốn hợp pháp khác gồm nguồn tự chủ của các cơ sở giáo dục và nguồn xã hội hóa được sử dụng để góp phần triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch.

### **9.2. Kinh phí thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục**

Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 125/2014/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 27/8/2014 giữa Bộ Tài chính và Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn nội dung, mức chi cho hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và thường xuyên.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Trách nhiệm của ngành Giáo dục và Đào tạo**

#### **1.1. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan thực hiện Kế hoạch.

- Hướng dẫn, chỉ đạo, giám sát, kiểm tra các phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường THPT, các trường phổ thông có nhiều cấp học triển khai công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho các đơn vị, cá nhân thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Giám sát, chỉ đạo các trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng để không ngừng duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường. Tổng hợp nhu cầu sử dụng đất của các trường này để đề xuất cấp thẩm quyền giải quyết đất xây dựng trường chuẩn theo quy định.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết về công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và

kiểm định chất lượng giáo dục trên địa bàn tỉnh; báo cáo kết quả với UBND tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo để được hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra.

## **1.2. Các phòng Giáo dục và Đào tạo**

- Tham mưu UBND các huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là cấp huyện) lập kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục giai đoạn 2019-2020 trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý; hướng dẫn, chỉ đạo, giám sát, kiểm tra các trường mầm non, tiểu học, THCS trực thuộc triển khai công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho các đơn vị, cá nhân thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

- Giám sát, chỉ đạo các trường mầm non, tiểu học, THCS thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng để không ngừng duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết về công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục trên địa bàn; báo cáo kết quả với UBND cấp huyện, Sở Giáo dục và Đào tạo để được hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra.

## **1.3. Các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông**

- Lập kế hoạch phát triển, phân đầu trong từng giai đoạn để trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục.

- Tổ chức tự đánh giá, đăng ký đánh giá ngoài; đề nghị cấp có thẩm quyền công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia khi xét thấy đảm bảo các tiêu chuẩn đánh giá theo các Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, 18/2018/TT-BGDĐT, 19/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Căn cứ kết quả đánh giá ngoài, bổ sung, hoàn thiện báo cáo tự đánh giá; thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng theo báo cáo tự đánh giá, các khuyến nghị của đoàn đánh giá ngoài và chỉ đạo của cơ quan quản lý. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng với cơ quan quản lý giáo dục trực tiếp để được hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát.

- Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, dữ liệu liên quan đến các hoạt động của nhà trường, các điều kiện cần thiết khác để phục vụ công tác đánh giá ngoài; phản hồi ý kiến về dự thảo báo cáo đánh giá ngoài đúng thời hạn.

- Duy trì, phát huy kết quả kiểm định chất lượng giáo dục, kết quả xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia để không ngừng cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

## **2. Trách nhiệm của các sở, ngành liên quan**

### **2.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo cân đối vốn và lồng ghép các nguồn lực đầu tư, tham mưu UBND tỉnh phân bổ nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản để thực hiện Kế hoạch.

## 2.2. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí sự nghiệp để thực hiện Kế hoạch.

## 2.3. Sở Tài nguyên và Môi trường

Trên cơ sở đề xuất nhu cầu của ngành Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan lập quy hoạch và bố trí quỹ đất đảm bảo đủ điều kiện xây dựng trường đạt chuẩn theo quy định.

## 2.4. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND cấp huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, thường xuyên kiểm tra việc tuyển dụng, bố trí, sử dụng viên chức ngành Giáo dục để sắp xếp, bố trí và sử dụng hợp lý, hiệu quả đội ngũ giáo viên, nhân viên.

- Chủ động rà soát, tham mưu UBND tỉnh cân đối, điều chỉnh, bố trí biên chế sự nghiệp hằng năm cho ngành Giáo dục và Đào tạo phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; kiến nghị UBND tỉnh các giải pháp khắc phục tình trạng thiếu giáo viên, nhân viên; kịp thời phát hiện và tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, chấn chỉnh các đơn vị bố trí, sử dụng biên chế được giao không đúng quy định.

## 3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Khuyến học tỉnh và các tổ chức đoàn thể

Phối hợp chặt chẽ với Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND cấp huyện trong việc huy động học sinh ra lớp, chống bỏ học, lưu ban và đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục trong công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

## 4. Trách nhiệm của UBND cấp huyện

- Tổng hợp nhu cầu sử dụng đất của các trường thuộc phạm vi quản lý đề đề xuất cấp thẩm quyền giải quyết đất xây dựng trường chuẩn theo quy định.

- Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện trên địa bàn. Định kỳ báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện Kế hoạch về UBND tỉnh qua Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp.

Trên đây là Kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục giai đoạn 2019-2020 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định. /-/-

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban VHXH, HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Hội Khuyến học tỉnh;
- Các đoàn thể;
- Các sở, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Phòng GDĐT huyện, TX, TP;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KGVX. (10-25b)



H'Yim Kđoh

**PHỤ LỤC**  
**KẾ HOẠCH XÂY DỰNG TRƯỜNG CHUẨN QUỐC GIA**  
**VÀ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**

(Kèm theo Kế hoạch số 1316/KH-UBND ngày 21/02/2019 của UBND tỉnh)

TT	Huyện, TX, TP	Cấp học	Kế hoạch 2019-2020		Tổng số trường dự kiến đạt chuẩn đến 2020
			Năm 2019	Năm 2020	
1	TP. Buôn Ma Thuột	Mầm non	1	1	2
		Tiểu học	2	2	4
		THCS	0	1	1
2	TX. Buôn Hồ	Mầm non	1	0	1
		Tiểu học	0	2	2
		THCS	1	1	2
3	Huyện Buôn Đôn	Mầm non	0	0	0
		Tiểu học	1	0	1
		THCS	0	1	1
4	Huyện Cư M'gar	Mầm non	1	1	2
		Tiểu học	2	2	4
		THCS	2	1	3
5	Huyện Cư Kuin	Mầm non	1	1	2
		Tiểu học	0	1	1
		THCS	1	0	1
6	Huyện Ea Kar	Mầm non	1	3	4
		Tiểu học	0	1	1
		THCS	0	0	0
7	Huyện Ea H'Leo	Mầm non	1	1	2
		Tiểu học	1	1	2
		THCS	1	2	3
8	Huyện Ea Súp	Mầm non	1	1	2
		Tiểu học	1	1	2
		THCS	1	1	2
9	Huyện Krông Ana	Mầm non	0	0	0
		Tiểu học	0	1	1
		THCS	1	0	1
10	Huyện Krông Bông	Mầm non	1	1	2
		Tiểu học	2	1	3
		THCS	1	1	2
11	Huyện Krông Búk	Mầm non	1	1	2
		Tiểu học	1	1	2
		THCS	0	1	1

TT	Huyện, TX, TP	Cấp học	Kế hoạch 2019-2020		Tổng số trường dự kiến đạt chuẩn đến 2020
			Năm 2019	Năm 2020	
12	Huyện Krông Năng	Mầm non	0	0	0
		Tiểu học	1	0	1
		THCS	0	1	1
13	Huyện Krông Pắc	Mầm non	1	1	2
		Tiểu học	2	4	6
		THCS	2	2	4
14	Huyện Lắk	Mầm non	1	1	2
		Tiểu học	1	3	4
		THCS	1	1	2
15	Huyện M'Đrăk	Mầm non	1	1	2
		Tiểu học	1	1	2
		THCS	0	0	0
Tỉnh Đắk Lắk		<b>Mầm non</b>	<b>12</b>	<b>13</b>	<b>25</b>
		<b>Tiểu học</b>	<b>15</b>	<b>21</b>	<b>36</b>
		<b>THCS</b>	<b>11</b>	<b>13</b>	<b>24</b>
		<b>THPT</b>	<b>4</b>	<b>4</b>	<b>8</b>
		<b>T.CỘNG</b>	<b>42</b>	<b>51</b>	<b>93</b>